

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xét tiên độ học tập học kỳ 1 năm học 2014-2015 các lớp đại học chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Căn cứ nghị định 31/CP ngày 4 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 3647/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên và các trường thành viên;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 515/QĐ-ĐHKTCN ngày 07 tháng 8 năm 2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp;

Căn cứ vào kết luận của Hội đồng xét tiên độ học tập của Nhà trường họp ngày 08 tháng 4 năm 2015;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo và Trưởng phòng CT-HSSV,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Buộc thôi học 08 sinh viên do tự ý bỏ học từ một học kỳ chính trở lên (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế thông báo kết quả học tập của sinh viên có tên trong điều 1 đến Đại sứ quán theo các Quy định hiện hành.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng CT-HSSV, Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trưởng khoa Quốc tế, Giảng viên chủ nhiệm, các đơn vị và cá nhân có liên quan, sinh viên có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐP.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Trần Minh Đức



DANH SÁCH SINH VIÊN BUỘC THỜI HỌC

HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2014 - 2015

(Kèm theo Quyết định số 324/QĐ-ĐHKTCN, ngày 14 tháng 1 năm 2015)

Chỉ tiêu TBHK: điểm trung bình chung học kỳ; - TBTL: điểm trung bình chung tích lũy; - TCTL: tín chỉ đạt tích lũy;

- TC1: vi phạm điều 16.1.a số 515/QĐ-ĐHKTCN (điều kiện học kỳ); - TC2: vi phạm điều 16.1.b số 515/QĐ-ĐHKTCN (điều kiện tích lũy);

- TC3: vi phạm điều 16.3.a số 515/QĐ-ĐHKTCN (tự ý bỏ học); - TC6: vi phạm điều 16.3.c số 515/QĐ-ĐHKTCN (quá thời gian học);

- CB: cảnh báo học tập; - 3CBLT: ba lần cảnh báo liên tiếp

- Bị cảnh báo học tập nếu: vi phạm TC1 hoặc TC2; - Bị buộc thôi học nếu: bị cảnh báo quá 2 lần liên tiếp, hoặc vi phạm TC5, hoặc vi phạm TC6.

STT	Lớp	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	TBHK	TBTL	TCTL	Vi phạm
Khoa Điện									
1	K49DKT.01	CPC095007	Kosal	Ourn	07/02/87	0	1.46	26	TC5
2	K49DKT.01	CPC095014	Chan	Seyma	10/04/87	0	1.45	11	TC5
3	K49DKT.02	CPC095001	Somvannareth	Bo	13/07/88	0	1	13	TC5
4	K49DKT.02	CPC095002	Sophorp	Chhoeut	01/01/92	0	1.3	10	TC5
5	K49DKT.02	CPC095004	Samneang	Kem	11/11/90	0	1.48	23	TC5
Khoa Điện tử									
6	K49ĐTT.02	LAOS115019	Lampong	Sengsavang	13/08/92	0	1	3	TC5
Khoa Kinh tế công nghiệp									
7	K49KTN.01	LAOS115021	Thavisouk	Tansoukhang	12/10/93	0	1.3	20	TC5
Khoa Xây dựng và Môi trường									
8	K48KXC.01	CPC115002	Chap	Veasna	07/03/93	0	0	0	TC5

(Ấn định danh sách: 08 sinh viên)